

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **199/2023/HSPT**

Ngày: 12/06/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu;

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Thanh Bình

Bà Lê Thị Ký

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 111/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo Võ Đức C; do có kháng cáo của bị cáo Võ Đức C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Bị cáo có kháng cáo: **Võ Đức C**, sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ X, Ấp Y, xã B, huyện L4, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đức C1, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1960; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 anh em. Có vợ tên Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và 01 con chung sinh năm 2011. Sống chung như vợ chồng với Huỳnh Thị Thu L1, sinh năm 1994 và có 01 con chung sinh năm 2022.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 15/8/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng (Quyết định số 44/QĐ-TA). Ngày 25/8/2022, bị cáo trốn khỏi cơ sở cai nghiện.

- Nhân thân:

+ Ngày 25/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (Bản án số 46/2008/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Ngày 26/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (Bản án số 254/2008/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt ngày 27/9/2022. Có mặt tại phiên tòa.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Đức C là người sử dụng ma túy từ năm 2007. Vào khoảng 19 giờ ngày 27/9/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C điều khiển xe mô tô biển số 29U2-4297 đến khu vực trước cổng Khu công nghiệp M A, thuộc phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tìm gặp một người thanh niên tên H (Chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) mua của H 01 gói ma túy với giá 700.000 đồng. Sau đó, C cất giấu gói ma túy vào túi quần sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô trên đi đón bạn là Dương Chí Tr, sinh năm 1991, trú tại khu phố P1, xã M, thị xã P đến xã L3, huyện L4, tỉnh Đồng Nai chơi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi C điều khiển xe mô tô chở Tr đến khu vực ấp Đ, xã L3, huyện L4 thì bị Công an xã L3 kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên trái C đang mặc có 01 gói nylon kích thước 5cm x7,5cm bên trong chứa ma túy. Công an xã L3 tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với C và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 2070/KL-KTHS ngày 04/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,5562 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Võ Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Võ Đức C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 27/9/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo

theo luật định.

Ngày 27/02/2023, bị cáo Võ Đức C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện nội dung vụ án và xử phạt bị cáo Võ Đức C mức án 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 27/9/2022, tại đoạn đường thuộc ấp Đ, xã L3, huyện L4, tỉnh Đồng Nai, Công an xã L3 kiểm tra hành chính và phát hiện, bắt quả tang Võ Đức C có hành vi tàng trữ 01 gói nylon kích thước 5cm x7,5cm bên trong chứa ma túy, khối lượng 1,5562 gam loại: Methamphetamine.

[2] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu trước đã bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, sau đó, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng lại bỏ trốn và thực hiện hành vi phạm tội. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định pháp luật.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo mức án 02 (Hai) năm tù là thỏa đáng và phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới chứng minh cho yêu cầu kháng

cáo của mình. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Đức C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Đức C 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân huyện Long Thành;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Long Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
CÁC THẨM PHÁN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Trí - Nguyễn Xuân Quang

Vũ Thị Thu